

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CHO DOANH NGHIỆP CÀ PHÊ TẠI LÂM ĐỒNG

Trần Thị Minh Hải¹
Phan Thị Phương Đạt²

TÓM TẮT

Title: *Some Sustainable Development Proposes For Coffee Businesses In Lam Dong*

Từ khóa: cà phê Lâm Đồng, doanh nghiệp cà phê, phát triển bền vững, giải pháp, sản phẩm cà phê.

Keywords: *coffee businesses, Lam Dong coffee, sustainable development, solutions, coffee products.*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận bài: 04/9/2023

Ngày nhận kết quả bình duyệt: 08/9/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 02/10/2023

Tác giả:

¹ Trường Đại học Đà Lạt

² Trường Cao đẳng Đà Lạt

Email liên hệ:
haittm@dlu.edu.vn

Tỉnh Lâm Đồng là tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên. Khí hậu và thổ nhưỡng phù hợp cho cây cà phê phát triển, đạt năng suất cao. Cà phê Lâm Đồng đã trở thành thương hiệu nổi tiếng đóng góp vào phát triển kinh tế địa phương. Vì thế ngày càng nhiều các Cơ sở sản xuất, chế biến cà phê ra đời, sản phẩm phục vụ nhu cầu nội địa và xuất khẩu. Trong những năm gần đây, với biến động nền kinh tế trong và ngoài nước làm cho giá cà phê thay đổi qua các năm, các Doanh nghiệp tại Lâm Đồng gặp nhiều khó khăn trong sản xuất và chế biến cà phê để cung ứng cho thị trường. Làm thế nào để các doanh nghiệp cà phê tại Lâm Đồng phát triển bền vững? Câu hỏi cần phải được giải quyết sớm, kịp thời, không chỉ cho các Doanh nghiệp mà còn đối với người nông dân trồng cà phê tại nơi đây. Một số đề xuất để các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, cung ứng cà phê trên địa bàn phát triển bền vững sẽ đóng góp trả lời cho câu hỏi trên.

ABSTRACT

Lam Dong province is a province in the Central Highlands region. The climate and soil are suitable for coffee trees to grow and achieve high yields. Lam Dong Coffee has become a famous brand contributing to local economic development. Therefore, more and more production facilities, coffee regimes have been established, created products to serve domestic and export needs. In recent years, with the fluctuations of the domestic and foreign economy causing the price of coffee to change over the years, businesses in Lam Dong have faced many difficulties in producing and processing coffee to supply to the market. How do coffee businesses in Lam Dong develop sustainably? The question needs to be solved soon and promptly, not only for businesses but also for coffee farmers here. Some proposals for coffee production, processing, and supply businesses in the area to develop sustainably will contribute to answering the above question.

1. Đặt vấn đề

Lâm Đồng là một tỉnh có địa hình, thổ nhưỡng và khí hậu rất đặc biệt. Với diện tích 9.772,19 km² bao gồm có 8 nhóm đất rất màu mỡ phù hợp sản xuất nông nghiệp. Diện tích trồng trà, cà phê khoảng 125.600

ha chủ yếu tập trung ở các huyện Lâm Hà, huyện Di Linh, Thành phố Bảo Lộc, huyện Bảo Lâm. Khí hậu và lượng mưa nhiều, tạo điều kiện cho nhiều giống cà phê phát triển chất lượng cao như cà phê Robusta, cà phê Arabica, cà phê Liberica. Năng suất bình

quân 2,8 tấn nhân/ha, toàn tỉnh ước đạt 500.000 tấn. Do đó, cà phê trở thành một ngành có giá trị kinh tế cao và chủ lực cho xuất khẩu của tỉnh Lâm Đồng

Quyết định số 1392/QĐ-BNN-TT năm 2021 về phê duyệt Đề án phát triển cà phê đặc sản Việt Nam giai đoạn 2021-2030 đã nêu ra mục tiêu phát triển cà phê đặc sản ở Việt Nam phù hợp với quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng thị trường trong nước lẫn quốc tế. Nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của cà phê Việt Nam trên thế giới. Điều này sẽ thúc đẩy quá trình phát triển bền vững cà phê ở Việt Nam. Trong quyết định cũng nêu rõ Lâm Đồng phát triển cà phê đặc sản tại Thành phố Đà Lạt, các vùng lân cận và huyện Di Linh, các vùng lân cận.

Những ưu đãi của tự nhiên và các chính sách quan tâm của Nhà nước đã góp phần làm tăng sản lượng cà phê ở Lâm Đồng. Thị trường cà phê cũng được mở rộng cả trong nước lẫn quốc tế. Vì vậy, hiện nay có rất nhiều cơ sở sản xuất, chế biến cà phê ra đời với quy mô khác nhau, chất lượng cũng khác nhau. Điều này gây ra nhiều khó khăn cho việc quản lý chất lượng cà phê của các cơ quan chức năng, việc lựa chọn của người tiêu dùng và bản thân các cơ sở sản xuất cà phê trong tỉnh.

Chất lượng cà phê chưa được đảm bảo, việc thu hái và bảo quản sau thu hoạch chưa đúng quy trình, Trần Như Dũng, chủ tịch ủy ban nhân dân xã Xuân trường cho biết. Nông dân vẫn sản xuất và thu hoạch theo lối truyền thống, chưa đạt chất lượng nên chưa được bao tiêu; việc áp dụng khoa học kỹ thuật chế biến cà phê theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường còn nhiều khó khăn do thiếu vốn đầu tư, Nguyễn Song Vũ, cơ sở chế biến kinh doanh Song Vũ đã nhấn mạnh. Mặc dù, năm 2023 giá cà phê tăng cao nhưng các

doanh nghiệp và người dân không được hưởng lợi do chi phí tài chính cao. Theo ông Thái Vũ Hiệp, phó chủ tịch Vicofa cũng nêu vấn đề thiếu vốn, chi phí cao dẫn đến các doanh nghiệp không dám trữ hàng lúc giá thấp, nên mua thời điểm này giá cao nhưng giá xuất khẩu lại tăng không đáng kể.

Hiệu lực hiệp định chống phá rừng của EU đã đưa cà phê vào tầm ngắm. Tại hội thảo ICO về chống phá rừng tháng 04/2023, chuyên gia của tổ chức phi chính phủ Mỹ, Enveritas cho biết Việt Nam có 90.000 ha đất rừng bị mất năm 2021 có 8.000 ha nằm trong vùng trồng cà phê. Tại Lâm Đồng, diện tích đất lâm nghiệp chiếm 60% đất tự nhiên, giá cà phê tăng cao, nguy cơ trong thời gian tới đất rừng sẽ bị lấn chiếm trồng cà phê. Việc truy xuất nguồn gốc đến tận vườn trong hiệp định này cũng là điểm yếu nhất của cà phê Lâm Đồng ở việc chứng minh nguồn gốc đất trồng cà phê.

Từ những thực tế trên đòi hỏi các doanh nghiệp cà phê hiện nay phải có những cải tiến trong chiến lược, đổi mới trong chính sách để tồn tại và phát triển bền vững. Đây là mục tiêu thiết yếu. Vì vậy, một số đề xuất phát triển bền vững cho doanh nghiệp cà phê tại Lâm Đồng là rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cà phê - Thị trường cà phê

2.1.1. Cà phê và doanh nghiệp cà phê

Cà phê là tiếng phiên âm ra tiếng Việt có nguồn gốc từ tiếng Pháp “café”. Đây là loại thức uống được pha chế từ hạt cà phê của cây cà phê, có mùi vị và màu sắc đặc trưng và có chất caffein. Vị cà phê đắng kết hợp với vị ngọt, thanh tùy từng giống cà phê khác nhau. Với đặc điểm trên cà phê trở thành thức uống phổ biến từ trong nước và nước ngoài, nam hay nữ, người trẻ đến người già đều sử dụng được

cà phê với sở thích khác nhau. Những người sành uống cà phê thường sử dụng cà phê bột nguyên chất có thể thêm đường, đá hoặc sữa. Ngoài ra, có nhiều cách cà phê được pha chế theo thị hiếu của khách nước ngoài và giới trẻ Việt Nam: Espresso, Cappuccino, Cafe Latte, Cafe Mocha,...

Việt Nam là nước đa dạng về các loại cà phê: Arabica, Robusta, Culi, Cherry, Moka, Catimor. Do đó, sản phẩm cà phê đa dạng nhưng có đặt trưng khác nhau về hương vị tùy thuộc vào cách chế biến pha trộn hay nguyên chất. Sản phẩm cà phê được chế biến từ quả cà phê tươi, bằng phương pháp ướt hoặc phương pháp khô sẽ được cà phê nhân. Nhân cà phê qua các quy trình công nghệ chế biến khác nhau sẽ có được các sản phẩm tinh chế là cà phê bột, cà phê hòa tan,... Các sản phẩm tinh chế này là sản phẩm cuối cùng trong chuỗi sản xuất và sẽ được bán ra thị trường cho người tiêu dùng sử dụng.

Theo Cục thống kê năm 2022, Việt Nam có 97 cơ sở sản xuất cà phê nhân, 160 cơ sở sản xuất cà phê rang xay, 8 cơ sở sản xuất cà phê hòa tan, 11 cơ sở sản xuất cà phê phối trộn. Riêng tỉnh Lâm Đồng theo thống kê đến tháng 7/2023 có 63 cơ sở sản xuất cà phê. Bên cạnh còn có rất nhiều cơ sở nhỏ lẻ sản xuất và chế biến cà phê tồn tại dưới hình thức: hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Để quảng bá hình ảnh cà phê, cơ quan chức năng và các Doanh nghiệp cà phê ở Lâm Đồng phối hợp tổ chức nhiều hình thức: xây dựng liên kết chuỗi cà phê bền vững, sự kiện trải nghiệm hương vị cà phê đặc sản, phát huy thương hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành”,...

2.1.2. Tổng quan thị trường cà phê

Cà phê trên toàn thế giới hầu hết đều tập trung ở châu Á, châu Mỹ và châu Phi. Các nước có sản lượng cà phê cao: Brazil

đạt khoảng 64,8 triệu bao (60kg/bao) chiếm khoảng 37,1% sản lượng cà phê toàn cầu, Việt Nam khoảng 30 triệu bao (chiếm 17,4% sản lượng cà phê toàn cầu), Columbia có sản lượng cà phê Arabica là 14,3 triệu bao (chiếm 8,2% sản lượng cà phê toàn cầu, Indonesia có sản lượng cà phê 10,6 triệu bao (chiếm khoảng 6,1% sản lượng cà phê toàn cầu). Theo thống kê của Bộ nông nghiệp Mỹ (USDA) niên vụ cà phê năm 2018-2019.

Bảng 1. Những quốc gia có lượng xuất khẩu cà phê Robusta lớn trên thế giới

Thứ hạng	Quốc gia	% tổng sản lượng xuất khẩu của thế giới
1	Việt Nam	36
2	Brazil	28
3	Indonesia	13
4	Uganda	7
5	Ấn Độ	6

Nguồn: Tổng cục thống kê, 2022

Việt Nam là nước có sản lượng cà phê Robusta xuất khẩu cao nhất thế giới, chiếm 36%, kế đến là Brazil chiếm 28%, Ấn Độ là nước xuất khẩu thấp nhất, chiếm 6%. Năm 2023, Giá cà phê Robusta tăng lên ngưỡng kỷ lục 2.900 USD/tấn và người tiêu dùng có xu hướng mua Robusta nhiều hơn. Đây là một thông tin tích cực đối với cà phê Robusta. Điều đáng lưu ý là sản lượng xuất khẩu của cà phê Việt Nam ra thị trường thế giới cao nhưng chưa chú ý đến chế biến sâu mà chủ yếu xuất khẩu thô dạng cà phê nhân, giá trị gia tăng của sản phẩm thấp. Theo Hiệp hội cà phê cao Việt Nam thì giá một tấn cà phê chế biến trung bình đạt gần 3.600 USD, trong khi giá cà phê nhân chỉ đạt khoảng 2.400 USD. Điều này làm cho cà phê Việt Nam bị thua thiệt rất nhiều.

Về tiêu thụ nội địa của cà phê là không đáng kể nhưng ngày càng gia tăng do sự gia tăng các nhà máy chế biến cà phê, chuỗi cà

phê trong nước lẫn quốc tế. Theo Hiệp hội cà phê cao Việt Nam – Vicofa, năm 2022 chế biến và tiêu thụ cà phê nhân trong nước chiếm 16% sản lượng toàn ngành. Sự phát triển của thương mại điện tử và tiềm năng thị trường tiêu thụ Việt Nam - lượng cà phê tiêu thụ chỉ bằng $\frac{1}{4}$ các nước khu vực, bình quân 0,5kg/người/năm – theo báo cáo nghiên cứu của Viện chính sách và chiến lược phát triển nông nghiệp. Do đó, dự kiến thị trường nội địa cà phê tăng mạnh trong các năm tiếp theo.

2.2. Phát triển bền vững Doanh nghiệp

Phát triển bền vững là cụm từ không còn xa lạ đối với các doanh nghiệp. Đó là xu hướng hàng đầu các doanh nghiệp cần quan tâm hiện nay trong bối cảnh nền kinh tế nhiều biến động. Một chiến lược phát triển bền vững phải gắn chặt với mục tiêu kinh doanh. “Cạnh tranh xanh” được xem là xu hướng mới của cạnh tranh toàn cầu hiện nay và trong tương lai. Vì thế, các doanh nghiệp cần gắn mục tiêu phát triển bền vững với mục tiêu kinh doanh, điều này giúp doanh nghiệp dễ thích ứng với những quy định, tiêu chuẩn thay đổi, giúp doanh nghiệp hội nhập với kinh tế thế giới, trụ vững trong chuỗi giá trị toàn cầu.

“Phát triển bền vững” xuất hiện lần đầu trên thế giới vào năm 1980. Theo Hiệp hội bảo tồn thiên nhiên và tài nguyên thiên nhiên quốc tế - IUCN cho rằng nhân loại không chỉ chú trọng đến sự phát triển kinh tế mà cần quan tâm đến nhu cầu của xã hội và tác động đến môi trường.

Đến năm 1987, khái niệm này trở nên phổ biến hơn. Ủy ban môi trường và Phát triển Thế giới – WCED nêu rõ trong báo cáo: Phát triển bền vững là "sự phát triển có thể đáp ứng được những nhu cầu hiện tại mà không ảnh hưởng, tổn hại đến những khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai..." Như vậy, phát triển bền vững đảm bảo tăng trưởng kinh tế gắn liền với trách nhiệm xã hội, môi trường.

Theo tổ chức ngân hàng phát triển Châu Á – ADB cũng cho rằng phát triển bền vững là kết hợp chặt chẽ quá trình sản xuất với bảo tồn tài nguyên và nâng cao bảo vệ môi trường. Phát triển bền vững đáp ứng nhu cầu thế hệ hiện tại nhưng không gây hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu thế hệ tương lai.

Kent Fairfield, Joel Harmon và Scott Behson (2011) đã nêu khái niệm phát triển bền vững là tích hợp các mối liên kết giữa yếu tố tác động bên ngoài và những hạn chế trong nội bộ doanh nghiệp, tính bền vững thông qua quá trình điều khiển các quyết định, được phép tổ chức, đề ra phương hướng bền vững, hiệu quả.

Phát triển bền vững mang đến những lợi ích thiết thực cho bản thân doanh nghiệp như nâng cao danh tiếng, khả năng cạnh tranh, các cơ hội kinh doanh,... Hiện nay, đây là giai đoạn phải làm, các doanh nghiệp cần hướng đến môi trường và cộng đồng, xã hội. Điều này cũng tạo lợi thế trong các chiến lược quảng bá thương hiệu. Để đạt được điều này cần phải có sự chung tay của các doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội cùng thực hiện phát triển bền vững ở ba lĩnh vực: kinh tế - xã hội – môi trường.

Bộ quy tắc tham chiếu về cà phê bền vững được đưa ra từ năm 2004 do Global Coffee Platform để giúp các nhà sản xuất toàn cầu tham gia vào thị trường cà phê bền vững, đảm bảo các nguyên tắc cơ bản phát triển bền vững và hướng tới cải tiến phát triển bền vững trong hoạt động của mình về khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường.

- Về khía cạnh kinh tế: với mục tiêu các nhà sản xuất cà phê có thể đạt năng suất và chất lượng tốt hơn, ổn định thu nhập, đóng góp giá trị của mình vào sự phát triển kinh tế quốc gia và chia sẻ các lợi ích với những người tham gia. Điều này đòi hỏi trong quản lý kinh doanh các nhà quản trị phải nắm được các kiến thức cần

thực hiện để đạt năng suất, tính bền vững, công bằng và lợi nhuận như quy trình GAP, điều hành doanh nghiệp, xử lý sau thu hoạch hay quản lý chất lượng. Thêm vào đó, người sản xuất và trồng cà phê được tiếp cận với các dịch vụ nông nghiệp như tham gia tập huấn, các thông tin thị trường, các dịch vụ khuyến nông, tài chính. Yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh một cách minh bạch và có đạo đức, được nhấn mạnh với các yêu cầu tuân thủ các chính sách pháp luật, sử dụng đất canh tác hợp pháp, không gian lận và sản phẩm có thể truy xuất nguồn gốc.

- Về khía cạnh xã hội: với mục tiêu cả nhà sản xuất và công nhân đều được hưởng lợi ích và có điều kiện làm việc tốt nhất. Không được sử dụng trẻ em dưới 15 tuổi. Đảm bảo nhân quyền trong quá trình làm việc như không đối xử phân biệt, công nhân tự nguyện làm việc và lựa chọn nơi làm việc. Doanh nghiệp phải có điều kiện làm việc, sinh hoạt tốt như tuân thủ giờ làm việc và chi trả thu nhập đúng quy định, cách chính sách cho người lao động rõ ràng, dễ hiểu, nơi ở phải vệ sinh, sạch sẽ, an toàn. Lưu ý là đất canh tác được mua khi có sự tự nguyện và được thông báo trước của người bán, không sử dụng hình thức cưỡng chế.

- Về khía cạnh môi trường: với mục tiêu sản xuất phải gắn với việc bảo vệ và phục hồi nguồn tài nguyên thiên nhiên. Trước tiên, rừng và hệ sinh thái phải được bảo vệ, không được canh tác cho dù hợp pháp hay không hợp pháp; phải bảo tồn, bảo vệ các động, thực vật có nguy cơ tuyệt chủng. Thứ hai, sâu bệnh hại và cỏ dại được kiểm soát bằng các biện pháp hợp lý như IPM. Hóa chất và thuốc bảo vệ thực vật theo danh mục và được xử lý, sử dụng, bảo quản theo cách ít nguy hại nhất đối với con người và môi trường. Thứ ba, Phòng ngừa ô nhiễm bằng các biện pháp xử lý tốt rác thải, nước thải, giảm thiểu tác động đến

nước mặt và ngược ngầm; và lưu ý các chất thải nguy hiểm phải được xử lý an toàn. Thứ tư, việc bảo tồn nguồn tài nguyên cần chú trọng như tăng cường độ phì nhiêu cho đất, ngăn xói mòn đất và nước được sử dụng hiệu quả không gây cạn kiệt nguồn nước. Cuối cùng, biến đổi khí hậu được đề cập đến trong khía cạnh môi trường, giảm thiểu việc sử dụng các nhiên liệu hóa thạch, các biện pháp nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Dựa vào các nghiên cứu về phát triển bền vững, các chính sách, quan điểm, kết hợp với những kiến thức, tư liệu, quan sát mà tác giả đã tìm hiểu thực tế. Bài viết sử dụng phương pháp định tính để phân tích, tổng hợp và khái quát hoá những tài liệu khoa học, các văn bản, dữ liệu thống kê có liên quan để mô tả thực trạng và đề xuất một số ý kiến để góp phần phát triển bền vững cho các doanh nghiệp cà phê tại Lâm Đồng.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Thực trạng các doanh nghiệp cà phê Lâm Đồng

Tại Việt Nam cà phê chủ yếu được trồng ở tây nguyên, nam trung bộ và một số tỉnh ở trung du miền núi phía bắc. Sản lượng cà phê tại khu vực tây nguyên chiếm 94,8% sản lượng cả nước. Lâm Đồng là tỉnh có sản lượng cà phê cao thứ 2 sau Đắk Lắk. Ngành nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng đã đẩy mạnh đầu tư ứng dụng công nghệ cao vào phát triển nông nghiệp và đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong những năm vừa qua. Tính đến năm 2023 Lâm Đồng đã có 11% diện tích cà phê được chuyển đổi sang giống mới có năng suất, chất lượng cao góp phần vào sự phát triển chung của ngành cà phê.

Toàn tỉnh Lâm Đồng hiện nay có khoảng 63 doanh nghiệp sản xuất, chế biến và cung ứng cà phê với tổng công

suất 61.114 tấn/năm theo thống kê của Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Lâm Đồng tháng 7 năm 2023.

Bảng 2. Một số Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh cà phê tại Lâm Đồng

STT	Tên cơ sở	Sản lượng (tấn/năm)
1	Công ty TNHH kinh doanh nông sản Phước Sơn	18.000
2	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và chế biến Louis Dreyfus Company Việt Nam	14.000
3	Công ty TNHH cà phê Hân Vinh	11.500
4	Công ty TNHH Hồ Phượng	6.000
5	Công ty TNHH XNK Thúy Thuận Đà Lạt	5.200
6	Chi nhánh công ty TNHH Đầu Tư Xuất Nhập khẩu Cao Nguyên	3.100
7	Chi nhánh công ty TNHH Sandal	1.000
8	Công ty TNHH nông sản Văn Phương	820
		

Nguồn: Sở Nông nghiệp & PTNT Lâm Đồng tháng 7/2023

Ngành cà phê Lâm Đồng không những có những bước phát triển nhanh chóng về diện tích, sản lượng mà còn cả về chất lượng. Với sự quan tâm đúng hướng của Tỉnh, các doanh nghiệp đầu tư cho nông nghiệp công nghệ cao, đã tạo ra nguồn nguyên liệu đảm bảo về số lượng và chất lượng cho ngành công nghiệp cà phê. Các doanh nghiệp được đào tạo bài bản từ kỹ thuật cho đến khâu quản lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và quản lý quy trình canh tác. Thị trường cà phê còn nhiều tiềm năng, đặc biệt là sản phẩm cà phê chế biến. Thêm vào đó nguồn nguyên liệu đầu vào là không thiếu và tiết kiệm nhiều chi phí khi sản xuất trên nguồn nguyên liệu này.

Mặc dù có nhiều lợi thế trong sản xuất và chế biến. Nhưng nhìn chung thực trạng sản xuất và kinh doanh cà phê của các Doanh nghiệp cà phê tại Lâm Đồng hiện nay vẫn chưa phát triển tương xứng với tiềm năng phát triển. Các Doanh nghiệp đang gặp nhiều khó khăn và phát triển thiếu bền vững.

✓ Giá cà phê không ổn định.

Giá cà phê trên thị trường nội địa và thế giới không ổn định làm ảnh hưởng đến doanh thu và tái sản xuất của Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh cà phê.

Bảng 3. Giá cà phê Robusta từ năm 2011 đến năm 2021 trên Sở giao dịch Liên lục địa châu Âu



Nguồn: Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam

Có nhiều yếu tố làm biến động giá cà phê trong đó phải tính đến là tính mùa vụ của cà phê. Cà phê thu hoạch một vụ trong năm do đó giá cà phê sẽ giảm khi vào mùa vụ thu hoạch cà phê và giá tăng vào những thời điểm ngoài mùa thu hoạch. Yếu tố khác đó là nền kinh tế Việt Nam vận hành theo cơ chế thị trường đồng thời Việt Nam hiện nay đang là một trong những nước đứng đầu thế giới về xuất khẩu cà phê nên giá cà phê bị ảnh hưởng rất lớn bởi giá của thị trường thế giới. Tỉnh Lâm Đồng là một trong những vùng trồng cà phê đứng đầu trong nước nên ngành cà phê tại Lâm Đồng cũng không nằm ngoại lệ cho nên hiện nay giá cà phê đang lệ thuộc rất nhiều vào hai sàn giao dịch tại London và New York.

✓ Công nghệ chưa đầu tư đúng mức, sản phẩm chưa được chế biến sâu, ít giá trị gia tăng cho sản phẩm.

Một thực trạng đáng được quan tâm tại Lâm Đồng là việc sản xuất các sản phẩm cà phê chất lượng cao và sự đa dạng của sản phẩm cà phê chưa được quan tâm đúng mức và năng lực chế biến cà phê còn hạn chế, lượng cà phê chế biến sâu ít và sản lượng xuất khẩu chủ yếu là sản phẩm thô. Do đó giá cà phê bán ra thị trường nội địa, đặc biệt là giá cà phê xuất khẩu đem lại lợi nhuận thấp và không tạo được thương hiệu lớn trên thị trường nội địa và thế giới.

Trong số các Doanh nghiệp chế biến cà phê tại Lâm Đồng chỉ một số ít Doanh nghiệp đủ năng lực chế biến cà phê chất lượng cao, còn lại phần lớn là các cơ sở quy mô nhỏ, dây chuyền thiết bị chưa đồng bộ. Thiếu vốn đầu tư cho công nghệ là nguyên nhân lớn cho vấn đề này. Để quay vòng vốn các Doanh nghiệp không đầu tư nhiều cho khâu bảo quản, tích trữ nguyên liệu cũng như đầu tư máy móc thiết bị, đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm mới cũng như chuyển giao các công nghệ hiện đại trên thế giới để theo kịp xu hướng cũng như thị hiếu của khách hàng.

✓ Khó khăn trong thu hút vốn.

Hiện tại trong lĩnh vực nông nghiệp Lâm Đồng đã có 77 doanh nghiệp IDI với tổng vốn đầu tư khoảng 267 triệu USD. Tuy nhiên đối với các Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chế biến kinh doanh cà phê vẫn đang gặp khó khăn về nguồn vốn. Do xuất phát điểm nền kinh tế Lâm Đồng chưa cao, tiềm lực tài chính của các Doanh nghiệp còn hạn chế. Doanh nghiệp vừa và nhỏ khó tiếp cận được nguồn vay tín dụng tại ngân hàng. Việc tồn đọng của nợ cũ gây khó khăn cho việc vay nợ mới để đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Lãi suất vốn vay tín dụng ngân hàng còn cao dẫn đến Doanh nghiệp không dám mạnh dạn vay vốn cho đầu tư dài hạn. Điều kiện

vay vốn cũng là trở ngại cho các Doanh nghiệp chế biến kinh doanh cà phê đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ.

✓ Thị trường tiêu thụ

Thị trường nội địa với số lượng người uống cà phê đang ngày một gia tăng. Lâm Đồng là tỉnh có nhiều khu du lịch, nhiều quán cà phê phục vụ người dân địa phương và khách du lịch. Tuy nhiên các sản phẩm cà phê chưa đáp ứng được thị hiếu khách hàng, thị trường chưa minh bạch, việc cạnh tranh đã làm cho chất lượng cà phê bị ảnh hưởng. Điều này làm cho các doanh nghiệp cà phê lúng túng trong định hướng phát triển.

Xuất khẩu cà phê của Việt Nam đã lên đến khoảng 80 nước trên thế giới. Riêng Lâm Đồng thị trường chủ yếu là Trung Quốc, Ý, Đức, Anh và nhiều nước khác. Đối với thị trường châu Âu, vào ngày 16/05/2023, Nghị viện Châu Âu đã thông qua Quy định Chống phá rừng châu Âu (EUDR) dự kiến có hiệu lực vào tháng 12/2024. Một trong những sản phẩm nông nghiệp áp dụng quy định này là cà phê. Sản phẩm cà phê để được nhập khẩu vào thị trường châu Âu cần có minh chứng cà phê được trồng trên khu vực không gây nguy cơ mất rừng. Liên minh châu Âu là thị trường lớn của nước ta chiếm khoảng 39% thị phần xuất khẩu. Mặc dù Tỉnh Lâm Đồng đã đi đúng hướng là phát triển nông nghiệp công nghệ cao áp dụng với cây trồng chủ lực là cà phê. Nhưng vẫn còn tình trạng phát triển diện tích cà phê ồ ạt, thiếu kiểm soát, khai hoang trồng trọt không theo quy hoạch. Điều này làm diện tích cà phê tăng nhưng sản lượng và chất lượng thấp do đất trồng không đủ điều kiện dinh dưỡng và nước tưới, đồng thời làm ảnh hưởng đến tài nguyên rừng. Đây cũng là một thách thức khi châu Âu áp dụng quy định chống phá rừng đối với sản phẩm cà phê khi xuất khẩu vào thị trường này. Việc điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu của châu Âu là điều tất yếu để

phát triển bền vững ngành cà phê không chỉ ở việc mở rộng thị phần xuất khẩu mà còn cần thiết cho việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

3.2. Một số đề xuất cho phát triển bền vững các doanh nghiệp cà phê tại Lâm Đồng:

Việt Nam nói chung và tỉnh Lâm Đồng nói riêng có điều kiện tự nhiên thuận lợi để cây cà phê phát triển đạt năng suất và chất lượng cao. Tuy nhiên, giá trị thu được cà phê Việt Nam lại thua các quốc gia khác trên thế giới. Với môi trường cạnh tranh khốc liệt như hiện nay, đòi hỏi các Doanh nghiệp cà phê tại Lâm Đồng phải nhìn nhận lại, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, ổn định nguồn nguyên liệu đầu vào, phát triển thị trường trong nước và quốc tế,... mới có thể ổn định phát triển. Những giải pháp hiệu quả, kịp thời nhằm khắc phục những hạn chế hiện tại cũng như phát huy hơn nữa những thế mạnh sẵn có là cần thiết trong giai đoạn hiện nay và sắp tới.

Một là, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, hạ giá thành. Doanh nghiệp cần chú trọng công tác quản lý tài chính đặc biệt là bộ phận kế toán. Chi phí sản xuất là quan trọng, không những ảnh hưởng đến lợi nhuận mà còn giúp giảm giá thành sản phẩm, tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Về công tác kế toán quản trị, để kiểm soát chi phí hiệu quả doanh nghiệp cần tổ chức tốt công tác kế toán quản trị như xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật cho từng khâu trong quá trình sản xuất và quản lý; Lập kế hoạch hàng năm thông qua các dự toán chi tiết; Xây dựng các chỉ tiêu đánh giá thành quả quản lý, điều này thúc đẩy hiệu quả hoạt động, tăng khả năng chống chọi các rủi ro, giảm thiểu các tranh chấp, mâu thuẫn nội bộ không cần thiết. Về công tác kế toán tài

chính, tổ chức lại công tác kế toán theo yêu cầu mới, thiết lập các quy trình xử lý các nghiệp vụ vụ thể, rõ ràng và có kiểm soát.

Hai là, thu hút vốn đầu tư. Để chế biến sâu và gia tăng giá trị gia tăng sản phẩm cà phê cần có nguồn vốn lớn. Các doanh nghiệp cần có những chính sách thu hút vốn, tranh thủ nguồn vốn trong và ngoài nước để thực hiện mở rộng kinh doanh. Huy động vốn hiện nay cần đảm bảo tính minh bạch của Báo cáo tài chính, vận dụng các chuẩn mực kế toán quốc tế để lập Báo cáo tài chính; các giải trình định kỳ với các nhà đầu tư phải được thực hiện nghiêm túc, rõ ràng; phân chia quyền lợi được đảm bảo, chăm sóc các nhà đầu tư cũ cũng cần được quan tâm; chủ động tìm kiếm các nhà đầu tư nước ngoài với những chính sách ưu đãi để tiếp cận các công nghệ mới, nguồn vốn lớn.

Ba là, về thương mại điện tử. Đây là giải pháp hữu hiệu cho các doanh nghiệp cà phê Lâm Đồng hiện nay để tăng doanh thu, quảng bá thương hiệu, tìm kiếm đối tác mới nhanh chóng. Đặc biệt, đây cũng là giải pháp tiết kiệm chi phí lớn cho doanh nghiệp. Không những thế, các khách hàng hiện nay với xu hướng tìm kiếm thông tin và mua các sản phẩm qua các trang mạng ngày càng gia tăng vì tiết kiệm thời gian và chi phí. Do đó, cần tạo ra dấu ấn đặc trưng của doanh nghiệp, luôn đổi mới công nghệ để kịp thời đáp ứng các tiện lợi dành cho khách hàng thì việc áp dụng thương mại điện tử mới thành công.

Năm là, chú trọng các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường. Để phát triển cà phê trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng một cách bền vững cũng như để tạo cơ hội cho cà phê Việt Nam mở rộng thị phần xuất khẩu, đặc biệt thị trường Châu Âu, các Doanh

ngành cần kiểm soát nguồn nguyên liệu đầu vào đảm bảo tiêu chuẩn chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EU). Doanh nghiệp cần thu thập dữ liệu, đánh giá nhà cung cấp nguyên liệu cà phê theo các tiêu chí về bảo vệ môi trường không trồng cà phê trên đất rừng (khảo sát, kiểm tra vị trí địa lý đất trồng). Các Doanh nghiệp nên áp dụng các hệ thống kiểm soát chất lượng chặt chẽ trong sản xuất như HACCP, ISO,... đảm bảo việc kiểm soát và truy xuất nguồn gốc nguyên liệu chế biến dễ dàng và minh bạch.

Sáu là, nâng cao chất lượng cà phê để cạnh tranh toàn cầu. Chất lượng sản phẩm ảnh hưởng đến giá bán. Do đó cần xem lại quy trình canh tác, việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật phân bón phải theo quy định, hạn chế sử dụng, không để trường hợp vượt mức cho phép. Khâu bảo quản và chế biến phải đúng kỹ thuật. Ngoài ra, để đảm bảo chất lượng cà phê khi xuất khẩu cần có khâu logistics ổn định, đảm bảo và an toàn.

Bảy là, thành lập Hiệp hội cà phê Lâm Đồng. Hiện nay chưa có Hiệp hội cà phê Lâm Đồng. Hiệp hội cà phê giúp kết hợp với các ban ngành của tỉnh tổ chức những hội nghị, hội thảo quảng bá về ngành cà phê Lâm Đồng; mời gọi các đầu tư, ký kết các thỏa thuận với những ưu đãi cho các Doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực chế biến cà phê theo hướng chế biến sâu, chế biến các sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Và đây cũng là hướng bảo hộ thương hiệu cà phê trong nước và trên thế giới.

Tám là, vai trò của Nhà nước và chính quyền địa phương. Để thúc đẩy ngành cà phê Lâm Đồng nói chung, các doanh nghiệp cà phê Lâm Đồng nói riêng,

cần phải có sự quan tâm của chính quyền các cấp. Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; xem xét việc giảm giá các mặt hàng thiết yếu như xăng dầu, điện nhằm giúp giảm chi phí; chính sách thuế cũng cần quan tâm cho mặt hàng này; các chính sách nhằm thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài, giúp doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn để cải tiến sản phẩm; các biện pháp chấn chỉnh môi trường kinh doanh, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, mạnh tay xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm để các doanh nghiệp an tâm trong sản xuất, góp phần phát triển kinh tế quốc gia nói chung và cho tỉnh Lâm Đồng nói riêng

Kết luận

Tỉnh Lâm Đồng là địa phương có lợi thế và tiềm năng về tài nguyên đất đai, nguồn nước, nguồn nhân lực và điều kiện sinh thái phù hợp trong phát triển nông nghiệp, đặc biệt là cà phê. Điều này giúp cho các Doanh nghiệp cà phê tại tỉnh có nhiều ưu thế. Đây là ngành sản xuất trọng điểm của Tỉnh đem lại giá trị kinh tế cao. Phát triển bền vững là hướng đi cần có sự hợp tác của chính quyền địa phương, doanh nghiệp và người nông dân. Nghiên cứu đã nêu ra những vấn đề mà các doanh nghiệp cần chú trọng để giải quyết như thiếu thốn về vốn cho sản xuất, công nghệ chưa đầu tư đúng mức để gia tăng giá trị sản phẩm, năng lực quản lý tài chính chưa đủ mạnh, vấn đề môi trường, xã hội và về thị trường tiêu thụ. Từ đó đưa ra những đề xuất đối với doanh nghiệp để có những giải pháp quản lý tài chính hiệu quả, thu hút vốn đầu tư, đầu tư công nghệ thích hợp,...và các cơ quan chính phủ để có những chính sách hỗ trợ cũng như bảo vệ ngành cà phê trong Tỉnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Dương Hữu Hạnh. (2006). Kỹ thuật nghiên cứu thị trường xuất khẩu, Hà Nội, Nhà xuất bản Thống kê.
- Huỳnh Lợi. (2019). Kế toán quản trị, TP Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Phương Đông
- Lê Thị Hiền. (2023). Xuất khẩu cà phê: Điểm sáng trong nhiều thách thức, Hà Nội, Tổng cục thống kê.
- Nguyễn Văn Hóa. (2014). Phát triển cà phê bền vững trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, luận án tiến sĩ kinh tế, Đại học Huế.
- Giang Ngo Tinh Nguyen, Tapan Sarker. (2018). Sustainable coffee supply chain management: a case study in Buon Me Thuot City, Daklak, Vietnam. *International Journal of Corporate Social Responsibility*, 3(1), January 2018.
- Hoàng Văn Hải, Đặng Văn Mỹ, (2017). Nghiên cứu chuỗi giá trị cà phê trên địa bàn tỉnh Kon Tum. *Tạp chí khoa học và công nghệ Đại học Đà Nẵng*, số 2(111). 2017, Quyển 2
- Jeffrey D. Sachs and Kaitlin Cordes. (2020). Report suggests solutions for making coffee more sustainable. Columbia climate school, February 14, 2020
- Le Quan Vu, Grace Jovanovic. (2020). Understanding the perceptions of sustainable coffee production: a case study of the k'ho ethnic minority in a small village in Lâm Đồng province of Viet Nam. *Sustainable Agriculture, Sustainability* 2020, 12(3).
- Massimiliano Fabian. (2023). 2023 Coffee Challenges. *International Coffee Convention 2023*, 89(1), 3, Proceedings 2023.
- Nguyễn Thị Mỹ Hằng, Nguyễn Thị Minh Thúy. (14/6/2020). Thực trạng và giải pháp phát triển cho ngành Cà phê Việt Nam. *Tạp chí Công thương*.
- Nguyễn Kiều Ly. (2021). Some solutions to boost Vietnam's coffee exports. Vietnam institute of strategy and policy for industry and trade, Ministry of industry and trade.
- Nguyen Thi Hong Minh, Do Xuan Duc, Nguyen Bao Thoa, Nguyen Thi Thu Trang. (2021). The environment impacts of coffee industry and environmental requirements for coffee enterprises in Vietnam. *Tạp chí Công thương*.
- Đình Linh - Bích Hạnh. (05/07/2023). *Hợp tác xây dựng vùng sản xuất và cung ứng cà phê tuân thủ Quy định của Liên minh Châu Âu về chống suy thoái rừng*. Truy xuất từ: <https://congnghiepmoitruong.vn/hop-tac-xay-dung-vung-san-xuat-va-cung-ung-ca-phe-tuan-thu-quy-dinh-cua-lien-minh-chau-au-ve-chong-suy-thoai-rung-10684.html>.
- Sở Giao dịch hàng hóa Việt Nam. (16/02/2023). *Xuất khẩu cà phê: Điểm sáng trong thách thức*, Báo điện tử chính phủ.
- Quyết định số 1392/QĐ-BNN-TT về “phê duyệt Đề án phát triển cà phê đặc sản Việt Nam giai đoạn 2021-2030 ”